

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Tiêu chí đánh giá thẩm định các dự án, nhiệm vụ triển khai các chương trình thuộc Đề án Phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” giai đoạn 2014 - 2020**

**BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG**

Căn cứ Nghị định số 95/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 634/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” giai đoạn 2014 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 5185/QĐ-BCT ngày 10 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc thành lập Ban Chỉ đạo liên ngành và Tổ chuyên gia giúp việc Ban Chỉ đạo liên ngành thực hiện Đề án phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” giai đoạn 2014-2020;

Căn cứ Quyết định số 9577/QĐ-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc ban hành Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo liên ngành và Tổ chuyên gia giúp việc Ban Chỉ đạo liên ngành thực hiện Đề án Phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” giai đoạn 2014 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 9578/QĐ-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc ban hành Quy định về trình tự, thủ tục thẩm định, phê duyệt các dự án, nhiệm vụ triển khai các chương trình thuộc Đề án Phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” giai đoạn 2014 - 2020;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Thị trường trong nước - Phó trưởng ban Chỉ đạo liên ngành thực hiện Đề án,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Tiêu chí đánh giá thẩm định các dự án, nhiệm vụ triển khai các chương trình thuộc Đề án Phát triển thị trường

trong nước gắn với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” giai đoạn 2014 - 2020.

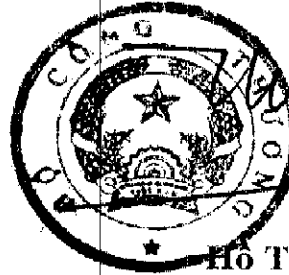
**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Thị trường trong nước, thành viên Ban Chỉ đạo liên ngành thực hiện Đề án Phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” giai đoạn 2014 - 2020 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng;
- Ban chỉ đạo TƯ Cuộc vận động;
- Văn phòng Chính phủ;
- Lưu: VT, TTTN.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Hồ Thị Kim Thoa**

**TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ THẨM ĐỊNH**

**CÁC DỰ ÁN, NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI CÁC CHƯƠNG TRÌNH THUỘC ĐỀ ÁN PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC GẮN VỚI CUỘC VẬN ĐỘNG NGƯỜI VIỆT NAM ƯU TIÊN DÙNG HÀNG VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 2014 - 2020**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1240 /QĐ-BCT ngày 07 tháng 02 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

STT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐIỂM SỐ	
		Điểm tối đa	Điểm đánh giá
<b>A</b>	<p><b>Đánh giá về năng lực triển khai dự án, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị chủ trì</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ sơ năng lực của đơn vị chủ trì phải đầy đủ các thông tin như: pháp nhân (nếu có), thông tin liên lạc cụ thể, các văn bản pháp lý chứng minh việc chủ trì hoặc tham gia thực hiện các hoạt động tương tự với dự án, nhiệm vụ đề xuất. Người trực tiếp chủ trì dự án, nhiệm vụ là người có kinh nghiệm quản lý phù hợp với lĩnh vực và quy mô của dự án, nhiệm vụ.</li> <li>- Ưu tiên cơ quan, đơn vị uy tín lâu năm trong thực hiện các nhiệm vụ, dự án (trong giai đoạn 2011 – 2014) liên quan đến các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; các đơn vị đã chủ trì, tổ chức các dự án, nhiệm vụ có liên quan đến Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” với kết quả được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các cơ quan quản lý nhà nước đánh giá cao.</li> <li>- Cơ quan, đơn vị có kinh nghiệm thực hiện thanh quyết toán với doanh nghiệp và cơ quan quản lý chương trình đúng quy định.</li> <li>- Ưu tiên các cơ quan, đơn vị được các cơ quan quản lý Nhà nước ở Trung ương và địa phương giới thiệu.</li> <li>- Ưu tiên các đơn vị truyền thông có số lượng phát hành lớn, độc giả, thính giả và khán giả đông đảo.</li> </ul>	<b>20</b>	
<b>B</b>	<b>Đánh giá về dự án, nhiệm vụ</b>		
<b>1</b>	<p><b>Đánh giá về sự cần thiết của dự án, nhiệm vụ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu rõ lý do và sự cần thiết phải triển khai thực hiện dự án, nhiệm vụ.</li> <li>- Sự phù hợp của đề án với chiến lược phát triển kinh tế xã hội, chiến lược phát triển thị trường trong nước, chiến lược</li> </ul>	<b>15</b>	

STT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐIỂM SỐ	
		Điểm tối đa	Điểm đánh giá
	<p>phát triển ngành hàng, đặc biệt là phù hợp với nhiệm vụ và giải pháp thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” tại Thông báo số 264-TB/TW ngày 31 tháng 7 năm 2009 của Bộ Chính trị và các giải pháp, chính sách phát triển chủ yếu phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động tại Quyết định số 634/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động giai đoạn 2014 – 2020 (Đề án).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sự phù hợp của dự án, nhiệm vụ với thực trạng về mặt hàng, thị trường, doanh nghiệp, môi trường cạnh tranh.</li> <li>- Chứng minh dự án, nhiệm vụ xuất phát từ nhu cầu của đơn vị đề xuất.</li> <li>- Làm rõ, cụ thể hóa và chi tiết hóa dự án, nhiệm vụ sẽ góp phần hỗ trợ vào việc phát triển của hàng Việt, doanh nghiệp Việt nói riêng và phát triển thị trường trong nước nói chung như thế nào.</li> </ul>		
<b>2</b>	<b>Mục tiêu của dự án, nhiệm vụ</b>	<b>10</b>	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu rõ mục tiêu của dự án, nhiệm vụ phù hợp với các mục tiêu của Đề án.</li> <li>- Khả năng đạt được các mục tiêu của dự án, nhiệm vụ.</li> <li>- Nêu rõ các định hướng trong tương lai của dự án, nhiệm vụ.</li> </ul>		
<b>3</b>	<b>Nội dung của dự án, nhiệm vụ</b>	<b>10</b>	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các hoạt động chính rõ ràng, có tính khả thi cao phù hợp với các nội dung phát triển thị trường trong nước gắn Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” của Đề án..</li> <li>- Thời gian triển khai, địa điểm triển khai và đối tượng thụ hưởng phù hợp với Đề án.</li> </ul>		
<b>4</b>	<b>Phương thức triển khai và Kế hoạch thực hiện của dự án, nhiệm vụ</b>	<b>20</b>	
	<input type="checkbox"/> Đối với Chương trình hỗ trợ xây dựng chuyên mục “Tự hào hàng Việt Nam” trên các kênh truyền thông (báo nói, báo hình, báo in, báo điện tử) ở Trung ương và địa phương: Cần nêu cụ thể nội dung, phương thức tuyên truyền, thời gian cụ thể cũng như mật độ đăng		

STT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐIỂM SỐ	
		Điểm tối đa	Điểm đánh giá
	<p>tài với mục đích làm cho người tiêu dùng Việt Nam nhận thức đúng khả năng sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp Việt Nam, chất lượng của sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ Việt Nam; vận động người tiêu dùng Việt Nam sử dụng hàng Việt khi tiêu dùng cá nhân, các cơ quan, đơn vị và tổ chức chính trị - xã hội sử dụng hàng nội địa khi thực hiện mua sắm công.</p> <p>- Ưu tiên các cơ quan, đơn vị thực hiện là các kênh VTV(VTV1, VTV2, VTV3, VTV6...) VTC, VOV, Truyền hình Thông tấn, các Đài Truyền hình địa phương và các cơ quan truyền thông có uy tín đã triển khai nhiều chương trình truyền thông liên quan đến Cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam".</p> <p>- Đối với báo hình, báo nói: ưu tiên các chuyên mục "Tự hào hàng Việt Nam" được phát sóng vào khung giờ vàng, giờ cao điểm trên các kênh; được đồng đạo độc giả, khán giả, thính giả theo dõi...</p> <p>- Đối với báo in, báo điện tử: Ưu tiên các báo có số lượng phát hành lớn, các chuyên mục "Tự hào hàng Việt Nam" được đăng tải trên các trang vàng ...</p> <p><input type="checkbox"/> <i>Chương trình hỗ trợ hoạt động thông tin, tuyên truyền "Tự hào hàng Việt Nam" đối với cộng đồng, đoàn thể (thanh thiếu niên, phụ nữ...):</i> Cần nêu cụ thể nội dung, phương thức tuyên truyền, thời gian cụ thể cũng như cách thức tuyên truyền có sức lan tỏa, đảm bảo chiều rộng và sâu của công tác tuyên truyền, quảng bá hàng Việt, doanh nghiệp Việt, nhằm đạt hiệu quả cao nhất.</p> <p>- Ưu tiên các cơ quan, đơn vị là các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội.</p> <p><input type="checkbox"/> <i>Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam quảng bá và mở rộng kênh phân phối hàng hóa trên môi trường trực tuyến:</i> Cần nêu cụ thể Chương trình ứng dụng các lợi thế của môi trường trực tuyến, hỗ trợ doanh nghiệp tuyên truyền, quảng bá sản phẩm thông qua Công thông tin chính thức hưởng ứng Cuộc vận động <a href="http://www.tuhaohangviet.vn">www.tuhaohangviet.vn</a>; đồng thời hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng thương mại điện tử mở rộng thị trường thông qua các kênh phân phối hiện đại, kết hợp</p>		

STT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐIỂM SỐ	
		Điểm tối đa	Điểm đánh giá
	<p>với thanh toán điện tử và giao nhận hiện đại.</p> <p><input type="checkbox"/> <i>Chương trình xác nhận và công bố quảng bá các máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu trong nước đã sản xuất được:</i> Cần làm rõ nội dung, mục đích, thời gian, quy mô, cách thức tổ chức thực hiện, khai thác sử dụng thông tin và cách thức cung cấp cho các đơn vị.</p> <p><input type="checkbox"/> <i>Chương trình nhận diện hàng Việt Nam thường niên trên quy mô toàn quốc với tên "Tự hào hàng Việt Nam":</i> Cần nêu rõ phương thức tổ chức các chương trình nhận diện hàng năm, cách thức phối hợp với các đơn vị truyền thông, các cơ quan quản lý nhà nước thuộc ngành Công Thương ở Trung ương và địa phương, nhằm thực hiện hiệu quả, có sức lan tỏa mạnh mẽ của chương trình.</p> <p><input type="checkbox"/> <i>Chương trình vinh danh và trao giải thưởng cho các doanh nhân, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện Cuộc vận động ":</i> Cần nêu rõ phương thức tổ chức các chương trình vinh danh và trao giải thưởng quy mô như thế nào, có truyền hình trực tiếp, chương trình có sự tham dự đồng đủ các doanh nhân, doanh nghiệp, các tổ chức cá nhân được vinh danh cùng khách mời, gồm: Đại diện Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Bộ, ban, ngành Trung ương và địa phương và một số cơ quan liên quan.</p> <p><input type="checkbox"/> <i>Chương trình hỗ trợ xây dựng cơ sở dữ liệu và cập nhật mạng lưới phân phối hàng Việt Nam trên cả nước:</i> Cần làm rõ phương thức tổ chức khảo sát, thu thập thông tin, cách thức xử lý, tổng hợp thông tin về mạng lưới phân phối và phương thức chuyên giao cho doanh nghiệp.</p> <p>- Ưu tiên các cơ quan, đơn vị thuộc ngành Công Thương ở địa phương chủ trì thực hiện.</p> <p><input type="checkbox"/> <i>Chương trình xây dựng mô hình thí điểm về Điểm bán hàng Việt Nam với tên gọi "Tự hào hàng Việt Nam"</i> Cần làm rõ nội dung, mục đích, thời gian, quy mô, cách thức tổ chức thực hiện, phương thức khai thác sử dụng thông tin và cách thức kết nối hàng Việt Nam cho doanh nghiệp.</p>		

STT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐIỂM SỐ	
		Điểm tối đa	Điểm đánh giá
	<p>- Ưu tiên các cơ quan, đơn vị thuộc ngành Công Thương ở địa phương chủ trì thực hiện.</p> <p><input type="checkbox"/> <i>Chương trình tăng cường hoạt động liên kết trong chuỗi cung ứng hàng Việt Nam bền vững:</i> Cần làm rõ nội dung, mục đích, thời gian, quy mô, cách thức tổ chức thực hiện, khai thác sử dụng thông tin và cách thức hỗ trợ cho doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa.</p> <p><input type="checkbox"/> <i>Chương trình hỗ trợ đào tạo, tư vấn kỹ năng cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất, kinh doanh:</i> Nội dung phải xác định mục tiêu rõ ràng và lợi ích cụ thể của khóa đào tạo, tài liệu đào tạo, phương pháp truyền đạt, đối tượng được đào tạo, thời gian và địa điểm tổ chức, chất lượng giảng viên.</p> <p><input type="checkbox"/> <i>Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp Việt ứng dụng các phần mềm tiện ích, nghiệp vụ trong thương mại điện tử, nâng cao năng lực trong hoạt động sản xuất, kinh doanh:</i> Cần làm rõ quy mô, cách thức tổ chức thực hiện, khai thác sử dụng thông tin và cách thức hỗ trợ cho doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa.</p>		
5	<p><b>Dự toán kinh phí thực hiện</b></p> <p>- Dự trù kinh phí chi tiết, phù hợp thực tế, tiết kiệm khi ngân sách nhà nước còn hạn chế và phù hợp với các quy định hiện hành về chi tiêu ngân sách.</p> <p>- Ưu tiên các dự án nhiệm vụ đề xuất huy động được nguồn kinh phí xã hội hóa cao (trên 50%) và có giải trình chi tiết về nguồn kinh phí xã hội hóa.</p>	15	
6	<p><b>Đánh giá hiệu quả dự kiến của dự án, nhiệm vụ</b></p> <p>Phân tích rõ được hiệu quả chung của dự án, nhiệm vụ, cụ thể lợi ích trực tiếp và gián tiếp đối với đối tượng hưởng lợi (định tính, định lượng, ngắn hạn, dài hạn), nhận diện được rủi ro, đồng thời có phương án dự phòng.</p>	10	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>100</b>	